

Số: 435/2025/QĐST -HNGĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 340/2025/TLST-HNGĐ ngày 22/9/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Anh Vũ Đình H, sinh năm 19xx; CCCD số 00xxxxxxxxx66 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 12/9/202x;

2- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 19xx; CCCD số 03xxxxxxxxx25 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 11/7/202x;

Cùng nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Tổ 3x cụm X, phường X, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Đình H và chị Nguyễn Thị L có đăng ký kết hôn ngày 24/11/20xx tại UBND phường X, quận T, H (nay là phường X, thành phố H) trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 16 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, tính cách. Anh chị đã cố gắng hòa giải và được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2025 cho đến nay, mâu thuẫn không thể hòa giải được. Nay anh chị thuận tình ly hôn, xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên ghi nhận.

[2] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Vũ Tiến Đ (nam), sinh ngày 21/6/20xx và Vũ Thiên P (nam), sinh ngày 27/11/20xx. Anh chị thỏa thuận giao

cháu Đ cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu P cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào phải đóng góp tiền nuôi con chung cho nhau và có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở chung*: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét

[4] *Về nợ chung*: Không có

[5] *Về lệ phí ly hôn sơ thẩm*: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Đình H và chị Nguyễn Thị L

- *Về con chung*: Anh chị có 02 con chung là Vũ Tiến Đ (nam), sinh ngày 21/6/20xx và Vũ Thiên P (nam), sinh ngày 27/11/20xx. Giao cháu Vũ Tiến Đ cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Vũ Thiên P cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào phải đóng góp tiền nuôi con chung cho nhau và có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản, nhà ở chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về nợ chung*: Không có.

2- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007482 ngày 15/9/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Chị L đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND khu vực 4- Hà Nội;
- THA dân sự thành phố Hà Nội;
- UBND phường X, H;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Dương Thị Thu P

